TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày 13-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Bích Thủy.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Tạ văn Tấn
2. Ông Tạ Duy Diên

- Thư kY phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Thư kY Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà*:** Bà Lâm Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lY số: 31/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, sinh ngày 19-6-1983, tại thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Khu B, thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S và bà Trần Thị M; có vợ là Nguyễn Thị Thu T; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2015; gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ 4; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 28-12-2019, hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Anh Vũ Văn D, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

- *Người làm chứng*: 1. Anh Trần Văn K, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn H, xã D, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

2. Anh Hoàng Hồng T, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Khu A, thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

3. Anh Trần Văn Y, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Khu B, thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

4. Anh Từ Quang C, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25-12-2019, tại nhà ở của mình, Hoàng Văn H đã có hành vi Đánh bạc dưới hình thức bán số "số lô, số đề " được thua bằng tiền cho người chơi. Tỷ lệ được thua số lô là 23/80 (nếu người mua số lô không trúng thì mất số tiền đã mua cho người bán và nếu trúng thì tính theo số tiền mua, cứ 23.000 đồng thì được 80.000 đồng); số đề là 1/80 (nếu người mua số đề không trúng thì mất số tiền đã mua cho người bán và nếu trúng thì được 80 lần số tiền đã mua). Kết quả được thua căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc do công ty xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 15 phút ngày 25-12-2019. Quy định giữa người mua và người bán khi trúng Đề là người mua số có trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt; khi trúng Lô là người mua số có số trùng với 2 số cuối tất cả các giải của xổ số kiến thiết miền Bắc. Việc thanh toán được thua với người mua số Lô, số Đề do bị cáo H là người trực tiếp thanh toán.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25-12-2019, bị cáo Hoàng Văn H đã bán trực tiếp cho anh Vũ Văn D số lô 80 bằng 30 điểm, số lô 88 bằng 20 điểm và các số đề 18, 97 mỗi số 100.000 đồng, các số đề 17,71 mỗi số 50.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo H đã bán cho D là 1.450.000 đồng, D đưa cho H 1.500.000 đồng; Bán cho anh Trần Văn K số lô 07 bằng 20 điểm, số lô 71 bằng 15 điểm và các số đề 17,71 mỗi số 100.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo H đã bán số lô và số đề cho K là 1.005.000 đồng nhưng H chỉ lấy của K số tiền là 1.000.000 đồng.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định vào hồi 16 giờ 08 phút ngày 25-12-2019, bị cáo H còn bán cho Trần Văn Y số lô 68 bằng 100 điểm với số tiền là 2.250.000 đồng thông qua tin nhắn Zalo từ số điện thoại di động có số thuê bao là 0974181734 của Y đến số điện thoại di động số thuê bao 0923165713 của H. Đến 17 giờ 02 phút cùng ngày, bị cáo H bán cho Hoàng Hồng T các số lô 46, 64, 59, 95, mỗi số 10 điểm với số tiền là 900.000 đồng thông qua hình thức nhắn tin từ số điện thoại di động có số thuê bao 0982867265 của T đến số điện thoại di động số thuê bao 0923165713 của H. Đến 17 giờ 16 phút, thông qua cuộc gọi từ điện thoại di động có số thuê bao 0867727802 của Từ Quang C đến số điện thoại di động số thuê bao 0923165713 của H, H bán cho C số lô 75 bằng 15 điểm và các số đề 56,69,89, mỗi số 15.000 đồng. Số tiền bị cáo H đã bán số lô và số đề cho C là 380.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo H đã bán số lô và số đề cho Hoàng Hồng T, Từ Quang C và Trần Văn Y là 3.530.000 đồng nhưng Thái, C và Y chưa thanh toán tiền cho bị cáo H. Ngày 26-12-2019, T , Y và C đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an huyện Hưng Hà tổng số tiền là 3.530.000 đồng (trong đó T nộp 900.000 đồng, C nộp 380.000 đồng và Y nộp 2.250.000 đồng).

Tổng số tiền xác định Hoàng Văn H sử dụng vào việc đánh bạc là 5.895.000 đồng.

Bản cáo trạng số 34/CT-KSHH ngày 30-3-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Hoàng Văn H khai nhận toàn bộ các hành vi phạm tội như nội dung vụ án và nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn H về tội " Đánh bạc", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX): Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Giao bị cáo cho UBND thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321và Điều 35 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo H từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 5.980.000 đồng. Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh, đã qua sử dụng. Trả lại bị cáo bị cáo H: 1.840.000 đồng, trả lại anh Vũ Văn D 50.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy: 02 tờ giấy có kích thước 8,5x7cm có ghi các con số lô, số đề; 01 quyển vở ô ly có kích thước 23,5x17cm có ghi các con số lô, số đề và 01 bút mực màu tím.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản vụ việc và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 25-12-2019; Biên bản về việc kiểm tra điện thoại của Hoàng Văn H, Từ Quang C, Hoàng Hồng T, Trần Văn Y do Công an huyện Hưng Hà lập ngày 26-12-2019; Lời khai của những người tham gia đánh bạc gồm: Trần Văn K, Vũ Văn D, Từ Quang C, Hoàng Hồng T và Trần Văn Y cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 16 giờ 08 phút đến 17 giờ 30 phút ngày 25-12-2019, tại nhà ở của Hoàng Văn H ở khu B, thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và thông qua tin nhắn, điện thoại; Bị cáo Hoàng Văn H đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề được thua bằng tiền

cho Trần Văn K, Vũ Văn D, Hoàng Hồng T, Trần Văn Y và Từ Quang C. Tổng số tiền xác định dùng vào việc đánh bạc là 5.985.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Văn H đã phạm vào tội "Đánh bạc". Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 321 - Tội đánh bạc

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng, đối với hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và bất bình trong quần chúng nhân dân.

[4] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tai điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo bản thân.

Từ các nhận xét trên, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng có tác dụng giáo dục và cũng thể hiện chính sách kH hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích tư lợi vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo có đơn xin giảm mức hình phạt bổ sung nên cần áp dụng Điều 35 của Bộ luật hình sự để áp dụng mức phạt tiền phù hợp đối với bị cáo.

[6] Đối với Trần Văn K, Vũ Văn D, Hoàng Hồng T, Trần Văn Y và Từ Quang C có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề của bị cáo Hoàng Văn H. Tuy nhiên, số tiền K, D, Thái, Y và C sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc; chưa có tiền án về các tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc

nên Cơ quan Công an huyện Hưng Hà đã xử phạt hành chính, hình thức phạt tiền đối với K, D, T , Y và C là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Phạm Văn H, sinh năm 1982, trú tại Khu B, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình: Quá trình điều tra bị cáo Hoàng Văn H khai bị cáo là thư ký ghi số lô, số đề sau đó chuyển lại cho H qua tin nhắn Zalo vào 18 giờ hàng ngày và nhận phần trăm trên số tiền thu được (số đề là 15%, lô là 1.000 đồng/01 điểm). Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại của bị cáo H và H; lấy lời khai của H, tổ chức đối chất giữa H và bị cáo. Kết quả điều tra xác định không thấy hiển thị nội dung tin nhắn Zalo như bị cáo đã khai. Ngoài lời khai của bị cáo H không có tài liệu, chứng cứ nào xác định bị cáo H là thư ký ghi số lô, số đề sau đó chuyển lại cho H qua tin nhắn Zalo vào 18 giờ hàng ngày. Vì vậy Cơ quan Công an huyện Hưng Hà không xử lý đối với H là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của anh Vũ Văn D số tiền 2.350.000 đồng và anh Trần Văn K 3.830.000 đồng, quá trình điều tra xác định số tiền trên là tài sản hợp pháp của anh D và anh K nên Cơ quan Công an huyện Hưng Hà đã trả lại cho D và K là đúng quy định.

Đối với số tiền 7.870.000 đồng, trong đó số tiền xác định các đối tượng dùng vào việc mua số lô và số đề (đánh bạc) gồm: Trần Văn Y: 2.250.000 đồng, Hoàng Hồng T: 900.000 đồng, Từ Quang C: 380.000 đồng, Vũ Văn D: 1.450.000 đồng và Trần Văn K: 1.000.000 đồng đối với số tiền này cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước. Số tiền 1.840.000 đồng thu của bị cáo H, quá trình điều tra, cơ quan điều tra không điều tra và làm rõ được nguồn gốc số tiền này nên cần trả lại cho bị cáo. Số tiền 50.000 đồng của anh D (bị cáo bán số lô và số đề cho anh D với số tiền là 1.450.000 đồng, anh D đưa cho bị cáo 1.500.000 đồng, chưa trả lại cho anh D tiền thừa 50.000 đồng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang). Quá trình điều tra xác định số tiền 50.000 đồng là tài sản hợp pháp của anh D nên cần tuyên trả lại cho anh D.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo nhưng bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với 02 tờ giấy có kích thước 8,5x7cm có ghi các con số lô, số đề; 01 quyển vở ô ly có kích thước 23,5x17cm có ghi các con số lô, số đề; 01 bút mực màu tím đây là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội " Đánh bạc".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày

tuyên án sơ thẩm.Giao bị cáo Hoàng Văn H cho UBND thị trấn H,huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321và Điều 35 Bộ luật hình sự, phạt các bị cáo Hoàng Văn H 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

3. Về xử lY vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc: 5.980.000 đồng (Năm triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng). Trả lại bị cáo Hoàng Văn H: 1.840.000 đồng (Một triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng). Trả lại anh Vũ Văn D 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng). Tịch thu tiêu hủy: 02 tờ giấy có kích thước 8,5x7cm có ghi các con số lô, số đề; 01 quyển vở ô ly có kích thước 23,5x17cm có ghi các con số lô, số đề; 01 bút mực màu tím. Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đang quản lY theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21-4-2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lY và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- UBND thị trấn H;
- Cơ quan điều tra Công an huyện H.Hà;
- CQTHAHS Công an huyện Hưng Hà
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Bích Thủy